

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

### 3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

	<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
<b>I</b>	<b>Phạm vi cung cấp hàng hóa và dịch vụ</b>		
1	Phạm vi cung cấp hàng hóa	Nhà thầu đề xuất danh mục hàng hóa (nêu rõ xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn hiệu, hãng sản xuất, tình trạng và năm sản xuất của hàng hóa dự thầu) đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu của E-HSMT. Nhà thầu cam kết đền bù toàn bộ thiệt hại trường hợp sản phẩm, hàng hóa nhà thầu cung cấp gây mất an toàn thực phẩm, ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng người tiêu dùng.	<b>Đạt</b>
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>
2	Cơ sở vật chất (đối với nhà thầu là nhà sản xuất hoặc có một số mặt hàng nhà thầu trực tiếp sản xuất)	Tài liệu chứng minh năng lực sản xuất bao gồm: - Tài liệu chứng minh có cơ sở vật chất thể hiện rõ tên và địa chỉ (nhà máy, phân xưởng). - Tài liệu chứng minh có máy móc thiết bị đảm bảo cho việc sản xuất.	<b>Đạt</b>

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

	<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
		- Tài liệu về hệ thống quản lý an toàn thực phẩm.	
		Không kèm theo tài liệu chứng minh	<b>Không đạt</b>
<b>II</b>	<b>Yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa</b>		
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa tương đương hoặc cao hơn theo yêu cầu kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT.</li> <li>- Nhà thầu có bảng mô tả thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu để chứng minh E-HSDT đáp ứng đầy đủ các thông số kỹ thuật của hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT tại Chương V. (Nhà thầu nêu rõ những nội dung nào trong E-HSDT thể hiện việc đáp ứng từng thông số kỹ thuật của hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT và tham chiếu đến Catalogue/tài liệu kỹ thuật có nhiều trang/mục thì phải nêu chi tiết tham chiếu tại trang/mục nào, nội dung nào (highlight cụ thể) tại trang/mục đó để minh chứng việc đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT). Có bảng so sánh tiêu chuẩn, thông số kỹ thuật hàng hóa mời thầu và hàng hóa chào thầu</li> <li>- Đính kèm E-HSDT bảng mô tả thông số kỹ thuật file mềm Word hoặc Excel để phục vụ đánh giá E-HSDT.</li> <li>- Nhà thầu có bản cam kết: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cung cấp đầy đủ, đúng các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn của hàng hóa đáp ứng yêu cầu tại mục 1.2, chương V-Yêu cầu kỹ thuật E-HSMT</li> </ul> </li> <li>- Trường hợp không đáp ứng kỹ thuật mà nhà thầu tuyên bố đáp ứng thì sẽ được coi là gian lận trong đấu thầu và sẽ bị xử lý theo luật đấu thầu.</li> </ul>	<b>Đạt</b>
		Không đáp ứng yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>

	<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
2	Catalogue thông số kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hàng hóa dự thầu đính kèm catalogue, tài liệu, thông số kỹ thuật do nhà sản xuất công bố hoặc của một đơn vị thử nghiệm độc lập để chứng minh thông số chào thầu. Đối với những sản phẩm có giá trị tương đương thì Nhà thầu chào sản phẩm tương đương phải có catalogue, tài liệu, thông số kỹ thuật do nhà sản xuất công bố hoặc có giấy xác nhận kiểm định chất lượng sản phẩm của đơn vị độc lập có chức năng kèm theo hồ sơ dự thầu (mọi chi phí kiểm định Nhà thầu chịu) để chứng minh thông số chào</li> <li>- Catalogue/tài liệu kỹ thuật của hàng hóa dự thầu đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT.</li> <li>- Tài liệu kỹ thuật bằng ngôn ngữ khác phải được dịch thuật sang tiếng Việt.</li> </ul>	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu trên.	Không đạt
3	Yêu cầu thông tin chất lượng của tất cả hàng hóa dự thầu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có cam kết cung cấp hàng hóa đúng như dự thầu (xuất xứ, hãng sản xuất, chủng loại, ký mã hiệu, model, thông số kỹ thuật) sau khi trúng thầu và thực hiện hợp đồng, trường hợp sau khi ký hợp đồng hoặc trong quá trình thực hiện hợp đồng nhà thầu thay đổi hàng hóa nhưng không có lý do hợp lý và không được chủ đầu tư chấp thuận thì sẽ bị tính là vi phạm hợp đồng;</li> <li>- Có cam kết sẽ cung cấp các phiếu test kiểm tra thử nghiệm các thông số hàng hóa chào thầu của đơn vị chuyên môn nếu có yêu cầu của chủ đầu tư, chi phí duyệt mẫu và test thử nghiệm do nhà thầu chịu.</li> <li>- Có kèm bản scan của từng mục hàng hóa:</li> </ul>	Đạt
		+ Bản tự công bố sản phẩm hoặc Bản	

	<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
		<p>công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm. + Phiếu kết quả thử nghiệm, đánh giá chất lượng sản phẩm của đơn vị có chức năng thực hiện.</p>	
		Không đáp ứng các tiêu chí nêu trên.	Không đạt
<b>III</b>	<b>Kế hoạch triển khai</b>		
1	Trình bày tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp lắp đặt hàng hóa thuộc gói thầu và có bố trí cán bộ kỹ thuật theo dõi và kiểm tra.	- Có trình bày đầy đủ, hợp lý, chi tiết và rõ ràng phù hợp yêu cầu của gói thầu và đề xuất của nhà thầu.	Đạt
		- Không có trình bày, không có bản vẽ hoặc có nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý.	Không đạt
2	Trình bày phương án tập kết, bảo quản, an toàn vận chuyển hàng hóa đến địa điểm giao hàng.	- Có trình bày đầy đủ, hợp lý, chi tiết và rõ ràng phù hợp biện pháp tổ chức cung cấp lắp đặt hàng hóa, thuyết minh về biện pháp đảm bảo vệ sinh an toàn lao động, phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hiện (giao nhận hàng hóa, vận chuyển, lưu kho...) phù hợp và khả thi.	Đạt
		- Không có trình bày (hoặc có nhưng không đầy đủ (hoặc không hợp lý)).	Không đạt
3	Trình bày phương án bàn giao, vận hành thử nghiệm, nghiệm thu chất lượng hàng hóa theo quy định hiện hành.	- Có trình bày đầy đủ, hợp lý, chi tiết và rõ ràng.	Đạt
		- Không có trình bày (hoặc có nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý).	Không đạt
4		- Có trình bày đầy đủ, hợp lý, chi tiết và	Đạt

	<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
	Trình bày phương án triển khai lắp đặt hàng hóa và có bố trí cán bộ giám sát an toàn	rõ ràng.	
		- Không có trình bày (hoặc có nhưng không đầy đủ hoặc không hợp lý).	Không đạt
5	Biện pháp phối hợp với chủ đầu tư trong quá trình cung cấp lắp đặt hàng hóa	- Có trình bày đầy đủ, hợp lý, chi tiết và rõ ràng biện pháp phối hợp với chủ đầu tư trong quá trình cung cấp lắp đặt hàng hóa.	Đạt
		- Có bản cam kết tất cả cán bộ, nhân viên khi làm việc tại đơn vị sử dụng phải tuân thủ theo quy định, nội quy tại các đơn vị sử dụng.	
		- Có bản cam kết sẽ cung cấp lắp đặt hàng hóa tại các địa điểm theo yêu cầu thuộc Chủ đầu tư khi có yêu cầu.	
		- Không có biện pháp phối hợp, không có bản cam kết hoặc có nhưng không đáp ứng.	Không đạt
<b>IV</b>	<b>Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành:</b>		
1	Thời gian Bảo hành Thời gian khắc phục sự cố hỏng hóc	- Nhà thầu có bản cam kết: + Thời gian bảo hành $\geq 01$ tháng kể từ ngày giao hàng, nhà thầu có trách nhiệm thu hồi, đổi trả hàng hóa trong trường hợp hàng hóa đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng, không sử dụng được. + Cam kết trong thời gian bảo hành nếu hàng hóa hư hỏng do lỗi của nhà sản xuất nhưng không khắc phục sự cố được thì Nhà thầu phải thay mới 100%. + Có cam kết 01 đổi 01 đối với hàng hóa bị lỗi trong vòng 02 ngày kể từ khi nhận được thông báo hàng hóa bị lỗi sản xuất.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	
<b>V</b>	<b>Tiến độ cung cấp hàng hóa</b>		

	<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
1	Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa chi tiết, hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật ≤ 05 ngày (kể cả ngày lễ, thứ 7 và chủ nhật) và đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. Trong đó phải thể hiện rõ thời gian bắt đầu giao cụ thể từng địa điểm cho đến khi nghiệm thu bàn giao từng hạng mục hàng hóa của gói thầu.	- Có bảng tiến độ chi tiết, hợp lý, khả thi đáp ứng yêu cầu E-HSMT	Đạt
		- Không có hoặc có nhưng không chi tiết hoặc không khả thi hoặc không đáp ứng tất cả yêu cầu E-HSMT	Không đạt
<b>VI</b>	<b>Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường và tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết</b>		
1	Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường	Nhà thầu có bản cam kết: hàng hóa phù hợp về mặt địa lý, môi trường của Việt Nam. Thuyết minh biện pháp giải quyết trường hợp hàng hóa có tác động với môi trường.	<b>Đạt</b>
		Không đáp ứng yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
2	Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động đến môi trường. Nếu có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường thì phải có đề xuất biện pháp giải quyết.	- Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường (phải có các hồ sơ chứng minh). Nếu có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường thì phải có đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.	Đạt
		- Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và không đề xuất được biện pháp giải quyết (hoặc không có ảnh hưởng tác động đến môi trường)	Không đạt

	<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
		trường nhưng không có các hồ sơ chứng minh).	
<b>VII</b>	<b>Uy tín của nhà thầu</b>		
1	Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian năm 2024 gần đây tính đến thời điểm đóng thầu.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu có bản cam kết uy tín:</li> <li>+ Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu.</li> <li>+ Nhà thầu không đang bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan hay tổ chức nào.</li> <li>+ Đảm bảo thực hiện đầy đủ quy định khi tham dự thầu các gói thầu trước đó.</li> <li>+ Cam kết không vi phạm trong việc tham dự thầu theo quy định tại Khoản 1 Điều 20 Nghị định 214/2025/NĐ-CP</li> </ul>	<b>Đạt</b>
		Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng theo yêu cầu.	<b>Không đạt</b>
<b>VIII</b>	<b>Cung cấp hàng mẫu</b>		
	Cung cấp hàng mẫu trong quá trình đánh giá E-HSDT	Nhà thầu cung cấp 02 sản phẩm mẫu cho mỗi loại bánh cho Chủ đầu tư trong vòng 05 ngày làm việc kể từ thời điểm đóng thầu, hàng mẫu phải đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật theo đúng thông số mà nhà thầu đã kê khai trong E-HSDT để Chủ đầu tư đánh giá (giao hàng mẫu trong giờ hành chính tại địa chỉ: Đường số 12, KCN Sóng Thần 2, Phường Dĩ An, Thành Phố Hồ Chí Minh, điện thoại: 027437371612).	<b>Đạt</b>
		Không đáp ứng các tiêu chí nêu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>IX</b>	<b>Các yêu cầu khác</b>		
1	Các yếu tố về điều kiện thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cam kết giá trị của hàng hóa dự thầu phải đảm bảo bao gồm:</li> <li>a) Các loại thuế theo quy định của pháp luật.</li> <li>b) Các loại chi phí liên quan gồm giao</li> </ul>	<b>Đạt</b>

	<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
		hàng đến tận nơi sử dụng c) Các loại chi phí kiểm định chất lượng và đặc tính kỹ thuật của hàng hóa trong công tác kiểm tra và thử nghiệm ( <i>nếu có</i> )	
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
2	Yêu cầu về đơn vị bảo hành (Thời gian có mặt để sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót trong vòng 12 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư)	Nhà thầu có cam kết đơn vị bảo hành (Thời gian có mặt để sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót trong vòng 12 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư)	<b>Đạt</b>
		Không có cam kết đáp ứng	<b>Không đạt</b>
3	Thiết kế mẫu bao bì	Thiết kế mẫu bao bì	<b>Đạt</b>
		Nhà thầu không gửi kèm bản thiết kế bao bì dự kiến của sản phẩm	<b>Không đạt</b>
4	Có bản cam kết đáp ứng các yêu cầu tại mục 1.4 chương V- Yêu cầu kỹ thuật E-HSMT	Có bản cam kết đáp ứng các yêu cầu tại mục 1.4 chương V- Yêu cầu kỹ thuật E-HSMT.	<b>Đạt</b>
		Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng theo yêu cầu.	<b>Không đạt</b>
	<b>Kết luận</b>		<b>Đạt</b>
			<b>Không đạt</b>